

UỶ BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGA SƠN  
Số: 446/BC-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Nga Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2019

## BÁO CÁO

### Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát Thủ tục hành chính tại huyện Nga Sơn quý III năm 2019

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. UBND huyện Nga Sơn báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý III năm 2019 với những nội dung sau:

#### I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

##### 1. Tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định về TTHC

1.1. Việc tham gia ý kiến về quy định TTHC tại dự thảo thông tư hoặc thông tư liên tịch: Không

1.2. Việc tham gia ý kiến về quy định TTHC tại dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Không

##### 2. Về công bố, công khai TTHC

Trong quý III năm 2019, UBND huyện công khai và tổ chức thực hiện đầy đủ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND cấp xã như:

Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hợp tác xã thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.



Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định số 3124/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Đường bộ, Đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện; UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

### **3. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Quý III năm 2019, toàn huyện đã tiếp nhận và giải quyết TTHC, số liệu cụ thể là:

- Số hồ sơ tiếp nhận giải quyết: 20.438 hồ sơ;
- + Số hồ sơ kỳ trước chuyển qua: 197 hồ sơ;
- + Số hồ sơ tiếp nhận mới: 2.0241 hồ sơ;
- Số hồ sơ đã giải quyết: 2.0141 hồ sơ;
- + Hồ sơ trả đúng hạn: 2.0141 hồ sơ;
- + Hồ sơ trả quá hạn: 0 hồ sơ;
- Số hồ sơ đang giải quyết: 297 hồ sơ;
- + Hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn: 297 hồ sơ;
- + Hồ sơ đang giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ.

### **4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC**

Quý III trên địa bàn toàn huyện tiếp nhận: 0 phản ánh, kiến nghị theo quy định.

### **5. Công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Quý III năm 2019, Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Đài truyền thanh huyện tổ chức các hoạt động truyền thông bằng nhiều hình thức như: đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện, phát sóng chuyên mục cải cách hành chính, tuyên truyền thông tin công khai thủ tục hành chính được công bố theo quy định, tuyên truyền việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Đài truyền thanh, tổng số lượt tuyên truyền trên Đài truyền thanh là 12 lượt.

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính UBND huyện Nga Sơn đã có những biện pháp tích cực nhằm hỗ trợ hoạt động này, cụ thể như:

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với tổ chức, công dân: Tại cơ quan UBND huyện đã có 78 TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

- Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp: Thời gian qua, huyện đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai ứng dụng công



nghe thông tin vào các hoạt động quản lý hành chính, đã xây dựng được hệ thống cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống các cơ sở dữ liệu, phục vụ các hoạt động chuyên môn góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cơ quan, tạo thuận lợi trong việc áp dụng TTHC trong giải quyết công việc cho tổ chức, công dân.

#### **6. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:**

Tại cấp huyện và cấp xã đều sử dụng máy tính trong hoạt động quản lý nhà nước. Một số phòng ban trong cơ quan đã sử dụng các phần mềm ứng dụng trong giải quyết công việc như: Phần mềm kế toán, phần mềm quản lý đất đai, phần mềm hộ tịch, phần mềm hệ thống quản lý và đánh giá về Kiểm soát thủ tục hành chính, phần mềm Hệ thống quản lý văn bản đi đến, Phần mềm theo dõi nhiệm vụ, Phần mềm hỗ trợ Bộ phận “1 cửa”, triển khai cổng thông tin điện tử, thư công vụ ở cấp xã, hầu hết các máy tính đã được kết nối mạng Internet... Trang thông tin điện tử của UBND huyện hoạt động đã và đang đem lại hiệu quả thiết thực trong công tác chỉ đạo điều hành cũng như thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

#### **7. Nội dung khác:**

UBND huyện đã ban hành Công văn chấn chỉnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa huyện Nga Sơn nhằm đưa hoạt động tiếp nhận và trả kết quả đúng quy định, hoạt động theo quy chế, đáp ứng kịp thời việc giao dịch của tổ chức, cá nhân.

Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện đã được UBND tỉnh công bố trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, được UBND huyện niêm yết công khai đúng quy định tại nơi trực tiếp giải quyết TTHC (Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả) bằng hai hình thức: Bản giấy và bản điện tử.

## **II. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC**

### **1. Tình hình triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP**

- Trưởng các phòng, ban và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ quý III/2019 báo cáo tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định về UBND huyện trước ngày 20/9/2019 để tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh.

- Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, và trả kết quả, bảo đảm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

- Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Sở thông tin và truyền thông thực hiện nâng cấp phần mềm một cửa điện tử bảo đảm theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của bộ Thông tin và Truyền thông.

### **2. Tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông**



- Bộ phận “một cửa” UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, thời gian xử lý nhanh, gọn đúng quy định, không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân đến thực hiện giao dịch thủ tục hành chính. Do đó đã góp phần đạt hiệu quả trong quản lý và điều hành; thể hiện được tính công khai, minh bạch trong cải cách thủ tục hành chính. Trong quý 3 năm 2019, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân nào trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa”.

- Kết quả giải quyết TTHC thông qua cơ chế một cửa cụ thể:

\* Cấp huyện:

+ Số lượng hồ sơ tiếp nhận: 1.532

+ Số lượng hồ sơ giải quyết đúng hạn: 1.429

+ Số lượng hồ sơ đang chờ giải quyết: 103

+ Số lượng hồ sơ giải quyết không đúng hạn: 0

\* Cấp xã:

+ Số lượng hồ sơ tiếp nhận: 18.090

+ Số lượng hồ sơ giải quyết đúng hạn: 18.041

+ Số lượng hồ sơ đang chờ giải quyết: 49

+ Số lượng hồ sơ giải quyết không đúng hạn: 0

### **3. Tình hình công bố danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa**

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện là 300 TTHC. Số thủ tục hành chính được thực hiện tại Bộ phận một cửa được công khai đầy đủ, rõ ràng, trên cổng thông tin điện tử và được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Thời gian giải quyết kịp thời, nhanh, gọn, đúng thời gian quy định, phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định của Thông tư.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Được sự quan tâm của lãnh đạo huyện, các cấp ủy, chính quyền, công tác kiểm soát TTHC đã từng bước đạt được những kết quả khả quan. Việc triển khai cơ chế “một cửa”, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của UBND huyện đã tạo điều kiện thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức nói riêng và công tác kiểm soát TTHC nói chung. Cơ chế “một cửa” được thực hiện; Cơ chế “một cửa liên thông” đang tạo sự liên kết, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm giải quyết công việc cho người dân nhanh chóng, giảm số lần đi lại. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ. Hiện nay, nhiều tổ chức, cá nhân có nhu cầu đã nghiên cứu, tìm hiểu các TTHC qua mạng internet, thuận lợi cho việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị giải quyết các TTHC.

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện còn gặp một số hạn chế nhất định:



- Cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung, công bố TTHC mới chưa kịp thời, trong khi các nghị định, thông tư có TTHC đã có hiệu lực, dẫn đến việc áp dụng thực hiện gặp nhiều khó khăn.

- Một số ngành, xã, thị trấn chưa quan tâm thực hiện thường xuyên công tác rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp mình, nhằm kịp thời phát hiện kiến nghị sửa đổi, bổ sung hay bãi bỏ TTHC không phù hợp.

- Việc rà soát TTHC, giải quyết TTHC, kết quả theo tiến độ, định kỳ báo cáo của một số đơn vị còn chậm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp báo cáo của UBND huyện.

- Công tác chỉ đạo, điều hành đôi lúc còn chưa kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên.

- TTHC mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ quá nhiều gây khó khăn cho việc kiểm soát; việc thực hiện kiểm soát TTHC ở một số đơn vị cấp xã còn hạn chế trong nhận thức của cán bộ, công chức về nội dung, yêu cầu của công tác kiểm soát TTHC; ...

- Cơ sở vật chất còn thiếu, chưa phù hợp thực tiễn. Một số xã bộ phận “Một cửa” vẫn chung nơi làm việc với các phòng chuyên môn ảnh hưởng tới quy định tiếp nhận, trả kết quả và chất lượng giải quyết công việc; chưa có đơn vị nào ứng dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết TTHC “Một cửa”, “Một cửa liên thông”.

- Ở cấp xã cán bộ làm việc tại bộ phận “một cửa” tại các đơn vị còn kiêm nhiệm nhiều công tác khác nên chưa tập trung cho nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính...

#### *Nguyên nhân*

- Hệ thống văn bản pháp luật có quy định về thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi nhưng thiếu sự phối hợp giữa UBND các cấp về công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật và công bố công khai thủ tục hành chính chưa đồng bộ.

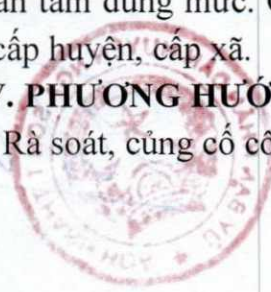
- Công tác chỉ đạo, điều hành và kiểm tra việc thực hiện của thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị thiếu quyết liệt.

- Đội ngũ cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính ở các đơn vị thường xuyên biến động và kiêm nhiệm nhiều công việc đã có ảnh hưởng không nhỏ hoạt động công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

- Công tác tuyên truyền về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính chưa được quan tâm đúng mức. Chưa có kinh phí cho công tác kiểm soát thủ tục hành chính ở cấp huyện, cấp xã.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ III NĂM 2019**

##### **1. Rà soát, củng cố công chức đầu mối kiểm soát TTHC cấp xã.**





2. Tăng cường công tác tuyên truyền về ý nghĩa của công tác cải cách thủ tục hành chính. Đổi mới tư duy của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính, có sự chung tay góp sức của hệ thống chính trị, xã hội và toàn thể nhân dân trong công cuộc cải cách thủ tục hành chính.

3. Nâng cao hiệu quả trong tổ chức thực hiện quy định TTHC: Tăng cường việc phổ biến, cung cấp thông tin và công khai TTHC tại các đơn vị một cách đầy đủ, kịp thời.

4. Công chức các phòng, ban chuyên môn UBND huyện thực hiện giải quyết TTHC đúng quy trình luân chuyển hồ sơ qua phần mềm "một cửa" điện tử, thường xuyên cập nhật những quy định mới về quản lý nhà nước đối với TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách.

5. Tăng cường, bổ sung trang thiết bị cho bộ phận "một cửa" từ huyện đến xã, thị trấn theo hướng hiện đại; đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ các phòng làm việc, phòng đón tiếp công dân theo hướng thuận tiện.

6. Tranh thủ sự giúp đỡ chuyên môn của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; thực hiện tốt công tác phối hợp bằng việc xây dựng quy chế trong thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông để từng bước giải quyết TTHC theo cơ chế "Một cửa, một cửa liên thông".

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho cấp huyện và cấp xã để phục vụ tốt hơn nữa cho công tác cải cách hành chính nói chung, kiểm soát thủ tục hành chính nói riêng; nhất là việc trang bị trang thiết bị cho bộ phận "một cửa" tại các xã, thị trấn theo đúng tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên trao đổi nắm bắt tình hình, chỉ đạo, góp ý cụ thể cho huyện để kịp thời phổ biến phương pháp, cách làm hiệu quả của các địa phương khác giúp huyện làm tốt công tác cải cách TTHC hơn nữa.

- Có chế độ phụ cấp cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính, các thành viên của tổ đầu mối kiểm soát TTHC.

- Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác kiểm soát TTHC.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính của UBND huyện Nga Sơn quý III năm 2019 ./.

#### **Nơi nhận:**

- VP UBND tỉnh (b/c);
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Lưu: VT, MC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Đình Hiếu**





2	<i>Phát triển nông thôn</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	<i>Quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	<i>Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở khác</i>	55	0	0	55	55	55	0	0	0	0	55	55	0	0
5	<i>Hệ thống văn bản, chứng chỉ</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	<i>Kiến trúc, Quy hoạch xây dựng</i>	15	0	0	15	15	15	0	0	0	0	15	15	0	0
7	<i>Hạ tầng kỹ thuật</i>	26	0	0	26	26	26	0	0	0	0	26	26	0	0
8	<i>Hoạt động xây dựng</i>	15	0	0	15	15	15	0	0	0	0	15	15	0	0
9	<i>Đất đai</i>	917	0	110	807	814	814	0	103	103	0	814	814	0	103
10	<i>Môi trường</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	<i>Giao dịch bảo đảm</i>	187	0	0	187	187	187	0	0	0	0	187	187	0	0
12	<i>Biển và Hải đảo</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	<i>Thư viện</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	<i>Văn hóa cơ sở</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	<i>Thể dục – Thể thao</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	<i>Người có công</i>	5	0	0	5	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0



17	Bảo trợ xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Phòng, chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Lao động, tiền lương, quan hệ lao động	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Giáo dục nghề nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
22	Hội, tổ chức phi chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Tôn giáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	Thi đua, Khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
25	Đường thủy nội địa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
26	Hộ tịch	33	0	11	22	33	33	0	0	0	0	33	33	0	0
27	Chứng thực	48	0	0	48	48	48	0	0	0	0	48	48	0	0
28	Phổ biến giáo dục pháp luật	9	0	0	9	9	9	0	0	0	0	0	0	0	0
29	Hòa giải cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
30	Bồi thường nhà nước trong quản lý hành chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh	236	0	10	226	236	236	0	0	0	0	236	236	0	0







46	<i>Gia đình</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
47	<i>Quản lý lao động nước ngoài</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
48	<i>Kinh doanh khí</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
49	<i>Quản lý công sản</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
50	<i>Lễ Hội</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
51	<i>Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
52	<i>Thủy lợi</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
53	<i>Kinh tế hợp tác và phát triển</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
54	<i>An toàn đập hồ chứa thủy điện</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
55	<i>Thủy sản</i>	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	...														
<b>B</b>	<b>TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã</b>	<b>18631</b>	<b>0</b>	<b>66</b>	<b>18565</b>	<b>18440</b>	<b>18440</b>	<b>0</b>	<b>191</b>	<b>191</b>	<b>0</b>	<b>18090</b>	<b>18041</b>	<b>0</b>	<b>49</b>









35	Trồng trọt	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
36	Thủy lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
37	Kinh tế hợp tác và phát triển nông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
38	An toàn đập hồ chứa thủy điện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
39	nông nghiệp và phát triển nông	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
40	Chính sách (của Quốc phòng)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
41	Khen thưởng của Bộ quốc phòng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	...														
	<b>Tổng số</b>	<b>20438</b>	<b>0</b>	<b>197</b>	<b>20241</b>	<b>20141</b>	<b>20141</b>	<b>0</b>	<b>297</b>	<b>297</b>	<b>0</b>	<b>19622</b>	<b>19470</b>	<b>0</b>	<b>152</b>

Chú ý: Giữ nguyên thứ tự các lĩnh vực, trường hợp lĩnh vực không có số liệu thì điền 0 mà không được xóa.

Người lập biểu



**Lê Thị Hạnh**



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Đình Hiếu**





**Biểu số 05a/VPCP/KSTT**  
Ban hành theo Thông tư số  
02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ  
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH  
(Quý/năm)**

Kỳ báo cáo: Quý III

*(Từ ngày 15 tháng 6 năm 2019 đến ngày 15 tháng 9 năm 2019)*

**Đơn vị báo cáo:** UBND huyện Nga Sơn  
**Đơn vị nhận báo cáo:**  
Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Kiểm soát  
TTHC-Nội chính)

*Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị*

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý	
	Tổng số	Chia ra		Tổng số	Đã xử lý				Đang xử lý				
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra			
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		
A	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

**Người lập biểu**

*(Chữ ký)*

**Lê Thị Hạnh**

Nga Sơn, ngày tháng năm 2019

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Đình Hiếu**

m

